TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09-02-2023
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bảo Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Hiền Trúc Lan

Bà Nguyễn Thị Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Phong Lan -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 96/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Ngô Thị Ánh H**, sinh năm:1984.

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận O, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Li Chih P**, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: Số 00, khóm 00, phường Đ, thị trấn B, huyện B, Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ngô Thị Ánh H trình bày và yêu cầu:

Bà và ông Li Chih P đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ngày 06/9/2004. Sau khi kết hôn, ông bà về Đài Loan sinh sống đến năm 2005, sau đó thì bà trở về Việt Nam từ năm 2006 đến năm 2022, còn ông Li Chih P ở lại Đài Loan. Do tình hình dịch bệnh bùng phát nên bà không còn liên lạc được với ông Li Chih P, từ đó tình cảm phai nhạt, nếu kéo dài cuộc hôn nhân xa cách về địa lý (hai quốc gia) cũng không có được hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Li Chih P, về con chung và tài sản không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Li Chih P vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không thu thập được ý kiến của ông.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa: những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, do hai bên bất đồng quan điểm, thời gian ly

thân kéo dài, hai bên không còn liên lạc gì với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án chấp nhận cho Bà Ánh H được ly hôn với ông Li Chih P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Ánh H khởi kiện xin ly hôn với ông Li Chih P cư trú tại Đài Loan nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Ánh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Li Chih P đã được Tòa án tống đạt thông báo hợp lệ về thời gian mở phiên tòa nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ánh H và ông Li Chih P chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo bà Hồng trình bày, sau thời gian ngắn hai người chung sống với nhau tại Đài Loan thì phát sinh mâu thuẫn, không thể hàn gắn. Năm 2006, bà trở về Việt Nam sinh sống, giữa hai người không còn liên lạc gì với nhau. Xét thấy, giữa Bà Ánh H và ông Li Chih P đã có thời gian dài sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau, tình cảm đã thật sự phai nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể duy trì. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho Bà Ánh H được ly hôn với ông Li Chih P là phù hợp theo quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Ánh H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác khi có yêu cầu.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác, chi phí thông báo tố tụng, nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 6 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Ánh H

- Về hôn nhân: cho bà Ngô Thị Ánh H được ly hôn với ông Li Chih P.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Ánh H trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Ngô Thị Ánh H phải chịu 300.000đ, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm Bà Ánh H đã

nộp theo Biên lai thu số 0000292 ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, Bà Ánh H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Ánh H phải chịu 200.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000 đồng theo Biên lai thu số 0000304 ngày 23/6/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Ánh H còn phải chịu chi phí đăng thông báo tố tụng cho ông Li Chih P. Bà Ánh H đã nộp đủ chi phí tố tụng.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bà Ánh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Li Chih P được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCT;
- Cục THA DS TPCT;
- UBND TP Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án

(Đã ký)

Võ Bảo Anh